TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 09-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Vĩnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh.

2. Ông Nguyễn Anh Dũng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Nhật Trường, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà Trần Kim Oanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 10 năm năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ hình sự án thụ lý số 21/2019/TLST–HS ngày 24 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Tuấn V, sinh năm 1999, tại xã H, huyện C, tỉnh T; nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Đoàn Thị L; tiền sự: 01 lần, ngày 09/4/2018 bị Ủy ban nhân dân xã H, huyện C quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 3 tháng, đến ngày 09/7/2018 chấp hành xong; tiền án: Không; về nhân thân: Ngày 10/3/2017, Công an huyện Cai Lậy ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng dao tự chế chém người khác gây thương tích với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 21/3/2017; Ngày 28/8/2018, Tòa án nhân dân huyện C quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 18 tháng, bị cáo đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang, đến ngày 26/4/2019 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy. “có mặt”

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. "có mặt"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Thanh P, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. "có mặt"

2. Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C , tỉnh T. "có mặt"

3. Anh Bùi Huỳnh Nhựt H, sinh năm 1998, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. "có đơn xin vắng mặt"

4. Anh Bùi Văn L, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. "có đơn xin vắng mặt"

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Lệ D, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày ngày 23/6/2018, tại nhà của anh M ở ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T, có tổ chức uống rượu, tham gia gồm có anh M, anh T, anh P nhưng anh P chỉ uống nước trà, trong lúc nói chuyện thì T và P xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau về chuyện mua bán mít và được anh M can ngăn. Sau đó, P điện thoại nói cho anh H biết về việc P bị đánh thì anh L cha của anh H đi đến nhà của anh M để đánh T nhưng được anh M ngăn cản. Sau khi anh L đi về thì anh M đưa T về nhà của T. Anh P đi về nhà nhưng sợ bị T đánh nên gọi điện cho em ruột là bị cáo V biết về việc mình bị đánh. Nghe vậy bị cáo V điều khiển xe mô tô không rõ biển số về nhà lấy hung khí là con dao tự chế rồi đến nhà của T, khi đến nhà T, bị cáo V hỏi ai đánh anh P, nhưng không nghe ai trả lời, thấy anh M đang đứng trong nhà pha trà, bị cáo V cầm dao tự chế chém một cái trúng vào tay anh M, anh M bỏ chạy ra phía sau nhà, bị cáo V đuổi theo vai mét rồi dừng lại và bỏ ra về. Anh M được đưa ra cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực C, tỉnh T.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 278/2018/TgT ngày 07/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận anh Nguyễn Văn M tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Vật chứng trong vụ án: Một con dao tự chế dài khoảng 80cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 70cm sắc bén, cán dao bằng kim loại tròn dài khoản 10 cm. Sau khi bị cáo V sử dụng chém anh M, bị cáo V đã ném con dao xuống cầu Ông Quý, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu thập được.

Một xe mô tô không rõ biển số của bị cáo V dùng làm phương tiện đi gây thương tích, bị cáo V đã bán chiếc xe cho một người không rõ họ tên, địa chỉ với giá 4.000.000 đồng, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 21/VKSCL ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, đã truy tố bị cáo Bùi Tuấn V về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Bùi Tuấn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người bị hại anh M xác định phía bị cáo V đã bồi thường thiệt hại xong nên không yêu cầu gì thêm, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

Ý kiến của Kiểm sát viên, khẳng định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đúng quy định của pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo V không hỏi rõ lý do mà bị cáo đã chém anh M gây thương tích. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn V phạm tội "Cố ý gây thương tích"; áp dụng Điều 38, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù; vật chứng: Vật chứng không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của bị cáo sai trái, có lỗi và hứa sửa đổi, không tái phạm. Do đó, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tuấn V khai nhận: Vào tối ngày 23/6/2018, khi nghe anh P nói bị anh em con bà Năm đánh thì bị cáo V đã điều khiển xe mô tô không rõ biển số về nhà lấy hung khí là con dao tự chế rồi đến nhà của T, khi đến nhà T, bị cáo V hỏi ai đánh anh P, nhưng không nghe ai trả lời, thấy anh M đang đứng trong nhà pha trà, bị cáo V cầm dao tự chế chém một cái trúng vào tay anh M, gây thương tích. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo V đã dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém anh M, mà giữa bị cáo với anh M không mâu thuẫn gì nên có tính côn đồ. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bùi Tuấn V phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xét, hành vi của bị cáo V đã gây thương tích cho anh M là vi phạm pháp luật, gây tổn hại sức khỏe cho anh M, gây nguy hiểm cho xã hội, đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét, bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự.

[4] Xét, bị cáo V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh M đã nhận tiền bồi thường xong, xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Vật chứng: Một con dao tự chế dài khoảng 80cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 70cm, sắc bén, cán dao bằng kim loại tròn dài khoản 10 cm, sau khi bị cáo V sử dụng đã ném con dao xuống cầu Ông Quý và chiếc xe mô tô không rõ biển số của bị cáo V dùng làm phương tiện đi gây ra thương tích anh M, bị cáo V đã bán chiếc xe cho người khác, không rõ họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với anh P, có hành vi thông báo cho bị cáo V biết bị anh em của anh T đánh. Tuy nhiên, bị cáo V tự ý dùng dao tự chế chém anh M là ngoài ý thức của P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy không khởi tố anh P đồng phạm với bị cáo V trong vụ án này là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Cáo trạng số 21/VKSCL ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy đã truy tố bị cáo Bùi Tuấn V về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn V 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Tuấn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

3. Bị cáo V, người bị hại anh M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh P, anh T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh L, anh H có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T
- VKSND huyện C;
- Thi hành án dân sự huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Công Vĩnh Đức